

## Bài 23 RỒNG RẦN LÊN MÂY (4 tiết)

### I MỤC TIÊU

Giúp HS:

- Đọc đúng, rõ ràng bài đọc *Rồng rần lên mây*; tốc độ đọc khoảng 50 – 55 tiếng/ phút.
  - Hiểu cách chơi trò chơi *rồng rần lên mây*.
- Biết viết chữ viết hoa M (chữ cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ); viết câu ứng dụng *Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ*.
- Đoán được nội dung câu chuyện *Búp bê biết khóc* qua câu hỏi dưới tranh minh họa; kể được 1 – 2 đoạn của câu chuyện dựa vào tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh (không bắt buộc kể đúng nguyên văn câu chuyện theo lời cô kể).
- Có tinh thần hợp tác, khả năng làm việc nhóm, ý thức tập thể và trách nhiệm cá nhân (thông qua trò chơi rồng rần lên mây).

### II CHUẨN BỊ

#### 1. Kiến thức

- Đặc điểm VB thông tin (mục đích chính là cung cấp thông tin); nắm được nội dung VB *Rồng rần lên mây* (Giới thiệu về trò chơi dân gian rồng rần lên mây, cách chơi và ý nghĩa của trò chơi dân gian này – giáo dục tinh thần đoàn kết, tập thể, ý thức trách nhiệm cá nhân).
- GV nắm được nghĩa của từ ngữ khó trong VB (*cây núc nác, vòng vèo, cản*) và cách giải thích nghĩa của những từ ngữ này.
- Cách chơi trò chơi dân gian rồng rần lên mây và một số trò chơi dân gian khác.

#### 2. Phương tiện dạy học

- Tranh minh họa có trong bài học và câu ứng dụng được phóng to trên máy tính hoặc viết trên giấy khổ to.
- Mẫu chữ viết hoa M, vở *Tập viết 2 tập một*.

### III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

#### TIẾT 1 – 2

#### ÔN BÀI CŨ

HS nhắc lại tên bài học trước (*Tờ là lê-gô*) và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài học đó.

## ĐỌC

### 1. Khởi động

- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu:
- + Một HS đọc to câu hỏi *Em biết gì về trò chơi rồng rắn lên mây?*. Các HS khác đọc thầm theo.
- + HS quan sát tranh minh họa và trao đổi nhóm đôi để tìm câu trả lời. (GV có thể gợi ý: Các em đã chơi trò chơi này bao giờ chưa? Có thích chơi không?...)
- Đại diện một số (3 – 4) nhóm chia sẻ câu trả lời. Các nhóm khác có thể bổ sung nếu câu trả lời của các bạn chưa đầy đủ hoặc có câu trả lời khác.
- GV nhận xét chung và giới thiệu bài đọc.

### 2. Đọc văn bản

- GV giới thiệu: Các em vừa chia sẻ hiểu biết về trò chơi rồng rắn lên mây. Hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu kĩ hơn về trò chơi này qua bài đọc *Rồng rắn lên mây*. Qua bài đọc này các em sẽ biết rõ hơn về ý nghĩa của chơi trò chơi này.
- GV hướng dẫn cả lớp:
- + GV đọc mẫu toàn VB. Chú ý ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ. HS đọc thầm VB trong khi nghe GV đọc mẫu.
- + GV hướng dẫn HS luyện đọc một số từ ngữ có thể khó đọc đối với các em như *rồng rắn, vòng vèo, núc nác, khúc đầu, khúc giữa, khúc đuôi,...*
- + GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của từ ngữ trong mục *Từ ngữ*. Ngoài ra, GV có thể giải thích thêm từ ngữ *vòng vèo* (vòng qua vòng lại theo nhiều hướng khác nhau). GV có thể dùng nhiều hình thức khác nhau để giải thích như trực quan hành động, tranh minh họa, đặt câu, đọc lời giải thích trong SHS,...
- + GV hướng dẫn HS đọc những câu dài. (VD: *Nếu thầy nói “có” thì rồng rắn/ hỏi xin/ thuốc cho con/ và đồng ý/ cho thầy/ bắt khúc đuôi.*)
- + GV chia VB làm 3 đoạn và hướng dẫn HS nhận diện các đoạn. (Đoạn 1: Từ đầu đến với *rồng rắn*; đoạn 2: Tiếp theo đến *bắt khúc đuôi*; đoạn 3: Còn lại)
- Luyện đọc theo nhóm:
- + GV gọi 3 HS đọc mẫu nối tiếp từng đoạn trước lớp.
- + HS làm việc trong nhóm 3: thay nhau đọc nối tiếp từng đoạn. Các bạn trong nhóm nghe và góp ý cho nhau. GV giúp đỡ những HS đọc yếu.
- + GV yêu cầu một số nhóm HS đọc nối tiếp từng đoạn trước lớp.
- + GV và HS nhận xét. GV tuyên dương những HS đọc tiến bộ.

### 3. Trả lời câu hỏi

GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài đọc và trả lời các câu hỏi. HS cùng nhau trao đổi và trả lời câu hỏi.

**Câu 1. Những người chơi làm thành rừng rần bằng cách nào?**

- Một HS đọc to câu hỏi. Các HS khác đọc thầm theo.
- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: cùng xem lại đoạn 1 và nhìn tranh minh hoạ, thảo luận trong nhóm để tìm câu trả lời.

GV mời một số HS trả lời. GV và HS thống nhất câu trả lời. (Năm, sáu bạn túm áo nhau làm rừng rần.)

GV có thể mời một số HS lên đóng vai thầy thuốc và rừng rần.

**Câu 2. Rừng rần đến gặp thầy thuốc để làm gì?**

- Một HS đọc to câu hỏi. Các HS khác đọc thầm theo.
- GV hướng dẫn HS xem lại đoạn 2 của bài đọc. Từng HS suy nghĩ để trả lời.
- GV mời một số HS trả lời. GV và HS thống nhất câu trả lời. (Rừng rần đến gặp thầy thuốc để xin thuốc cho con.)

**Câu 3. Chuyện gì xảy ra nếu khúc đuôi bị thầy bắt?**

- Một HS đọc to câu hỏi. Các HS khác đọc thầm theo.
- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm cùng xem lại đoạn 3 của bài đọc, thảo luận để tìm câu trả lời.
- GV mời một số HS trả lời. GV và HS thống nhất câu trả lời. (Nếu khúc đuôi bị thầy bắt thì đổi vai làm thầy thuốc.)

**Câu 4. Nếu bạn khúc giữa bị đứt thì bạn đó phải làm gì?**

- Một HS đọc to yêu cầu. Các HS khác đọc thầm theo.
- GV hướng dẫn HS xem lại đoạn 3. Từng HS suy nghĩ để trả lời.
- GV mời một số HS trả lời. GV và HS cùng thống nhất câu trả lời. (Nếu bạn khúc giữa bị đứt thì bạn đó phải làm đuôi.)
- GV có thể nói với HS là người ta có thể có vài luật chơi trò chơi rừng rần lên mây khác nhau. VD: Nếu bạn khúc giữa bị đứt, bạn đó: phải làm khúc đuôi, hoặc phải làm khúc đầu, hoặc phải nghỉ chơi để người khác vào thay,... GV có thể hỏi HS thích luật chơi nào nhất, vì sao?

- GV nói với HS: Qua bài đọc này các em đã biết được cách thức chơi trò chơi rừng rần lên mây. Các em thấy đây là trò chơi tập thể, mỗi người đều có một vai trò, nhiệm vụ riêng. Trò chơi sẽ thành công nếu ai cũng làm tốt nhiệm vụ của mình. Như vậy, khi chơi hay làm việc trong một tập thể, chúng ta phải ý thức về trách nhiệm cá nhân. Nếu thời gian và điều kiện cho phép, GV có thể cho các em thực hành trò chơi *Rừng rần lên mây*.

**4. Luyện đọc lại**

- GV hướng dẫn HS tự luyện đọc cả bài.
- + GV đọc mẫu một lần trước lớp. Giọng đọc nhẹ nhàng, phát âm rõ ràng, tốc độ vừa phải.
- + Một HS đọc to trước lớp cả bài. Các HS khác đọc thầm theo.

- + Từng HS tự luyện đọc toàn bài.
- + GV giúp đỡ HS gặp khó khăn khi đọc bài, tuyên dương HS tiến bộ.

## 5. Luyện tập theo văn bản đọc

**Câu 1.** Nói tiếp để hoàn thành câu.

- Một HS đọc to yêu cầu. Các HS khác đọc thầm theo.
- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: xem lại đoạn 2 và đoạn 3 để tìm câu trả lời, viết câu trả lời ra giấy nháp.
- GV yêu cầu 2 – 3 nhóm trình bày kết quả. Các nhóm khác góp ý, bổ sung. GV và HS thống nhất đáp án. (Nếu thầy nói “không” thì **rõng rần đi tiếp**; Nếu thầy nói “có” thì **rõng rần hỏi xin thuốc cho con**; Nếu bạn khúc đuôi để thầy bắt được thì **đổi vai làm thầy thuốc**; Nếu bạn khúc giữa để đứt thì **đổi vai làm đuôi**.)

**Câu 2.** Đặt một câu nói về trò chơi em thích.

- Một HS đọc to yêu cầu. Các HS khác đọc thầm theo.
- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm: chia sẻ với nhau về các trò chơi các em thường tham gia, và chọn một trò chơi em thích nhất, đặt một câu về trò chơi đó, VD: *Rõng rần lên mây là trò chơi vui nhộn.*
- GV yêu cầu 2 – 3 HS đại diện nhóm lên trình bày kết quả của nhóm. Các HS khác lắng nghe, đặt câu hỏi hoặc nhận xét. GV lưu ý HS là các em có thể đặt một câu bất kì về một trò chơi em thích. GV nên khuyến khích HS chia sẻ nhiều suy nghĩ của các em.

## TIẾT 3

### VIẾT

#### 1. Viết chữ hoa

- GV giới thiệu mẫu chữ viết hoa *M* (kiểu 1) và hướng dẫn HS quan sát và nhận xét:
  - + Cấu tạo: Chữ cỡ vừa cao 5 li, rộng 6 li; chữ cỡ nhỏ cao 2,5 li, rộng 3 li, gồm 4 nét: nét móc ngược trái, thẳng đứng hơi lượn ở cuối, thẳng xiên hơi lượn ở hai đầu và nét móc ngược phải.
  - + Cách viết: Nét 1 đặt bút trên đường kẻ 2, viết nét móc từ dưới lên hơi lượn sang phải, khi chạm tới đường kẻ 6 thì dừng lại. Nét 2 từ điểm dừng bút của nét 1, chuyển hướng đầu bút để viết tiếp nét thẳng đứng (cuối nét hơi lượn sang trái một chút), dừng bút ở đường kẻ 1. Nét 3 từ điểm dừng bút của nét 2, chuyển hướng đầu bút để viết tiếp nét thẳng xiên (hơi lượn ở 2 đầu) từ dưới lên tới đường kẻ 6 thì dừng lại. Nét 4 từ điểm dừng bút của nét 3, chuyển hướng đầu bút để viết tiếp nét móc ngược phải, dừng bút trên đường kẻ 2.
- GV viết mẫu chữ viết hoa *M* trên bảng, vừa viết vừa nói lại cách viết.
- HS tập viết chữ viết hoa *M* (trên bảng con hoặc vở ô li, giấy nháp) theo hướng dẫn.
- HS và GV cùng nhận xét.

- HS viết chữ viết hoa *M* cỡ vừa và chữ cỡ nhỏ vào vở *Tập viết 2 tập một*. HS đổi vở cho nhau để góp ý.
- GV kiểm tra bài tập viết của HS, nhận xét nhanh một số bài.

## 2. Viết ứng dụng

- GV yêu cầu HS đọc câu ứng dụng trong SHS: *Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.*
- Một HS đọc thành tiếng câu ứng dụng. Cả lớp đọc đồng thanh.
- GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng (Trong một đàn ngựa nếu có một con bị đau/ ốm thì những con còn lại sẽ lo lắng, bỏ ăn cỏ: Câu tục ngữ răn dạy chúng ta phải yêu thương, lo lắng, chăm sóc cho những người thân yêu, bè bạn của mình.).
- GV hướng dẫn HS quan sát câu ứng dụng, nêu nhận xét:
  - + Độ cao của các chữ cái: các chữ *M, g, b* cao 2,5 li, các chữ *đ* cao 2 li, *t* cao 1,5 li, các chữ còn lại cao 1 li.
  - + Cách đặt dấu thanh: dấu nặng đặt dưới chữ *ô* (*Một*), *ư* (*ngựa*); dấu huyền đặt trên chữ *a* (*tàu*); dấu hỏi đặt trên chữ *a* (*cả*), chữ *o* (*bỏ, cỏ*).
  - + Khoảng cách giữa các chữ ghi tiếng bằng khoảng cách viết một con chữ *o*.
  - + Vị trí dấu chấm cuối câu.
- GV lưu ý HS cách cầm bút, tư thế ngồi viết.
- HS viết vào vở *Tập viết 2 tập một* câu ứng dụng *Một con ngựa đau cả tàu bỏ cỏ.*
- HS đổi vở cho nhau để góp ý theo cặp/ nhóm.
- + GV quan sát, hướng dẫn chữa một số bài trên lớp, nhận xét, khen ngợi HS.

# KẾT NỐI TRI THỨC VỚI CUỘC SỐNG

## TIẾT 4 NÓI VÀ NGHE

### 1. Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán nội dung của từng tranh.

- Một HS đọc to yêu cầu, các HS khác đọc thầm theo.
- GV hướng dẫn HS làm việc nhóm:
  - + HS quan sát tranh, đọc câu hỏi gợi ý dưới mỗi tranh, nói tên của bạn nhỏ trong câu chuyện và các món đồ chơi bạn được tặng nhân dịp sinh nhật 6 tuổi và 7 tuổi. Quan sát nét mặt của bạn nhỏ khi nhận quà sinh nhật và đoán nội dung câu chuyện.
  - + GV gọi 2 – 3 HS trình bày kết quả của nhóm. Các HS khác góp ý, bổ sung.

### 2. Nghe kể chuyện.

- GV giới thiệu câu chuyện: Câu chuyện kể về bạn Hoa và giấc mơ của bạn ấy về cô bé búp bê – món quà sinh nhật bạn được tặng khi tròn 6 tuổi. Các em hãy chú ý nghe câu chuyện để biết bạn Hoa mơ thấy điều gì.

- GV kể câu chuyện (lần 1) kết hợp chỉ các hình ảnh trong 4 bức tranh (chú trọng kể đoạn 3).
- GV hướng dẫn HS nhắc lại câu nói của búp bê và bạn nhỏ trong đoạn 3.
- GV kể câu chuyện (lần 2), dừng lại ở các sự việc chính trong mỗi đoạn; kết hợp vừa kể vừa hỏi sự việc tiếp theo là gì để cho HS nhớ chi tiết của câu chuyện, nhắc lại lời nói của các nhân vật trong câu chuyện.
- GV nêu các câu hỏi dưới mỗi tranh và mời một số em trả lời câu hỏi.

### BÚP BÊ BIẾT KHÓC

(1) Nhân dịp sinh nhật tròn 6 tuổi, Hoa được bố mẹ tặng cho con búp bê mà cô bé rất thích. Đi đâu, làm gì, cô bé cũng mang búp bê theo. Hoa nhờ mẹ may nhiều quần áo đẹp cho búp bê.

(2) Một năm sau, khi Hoa tròn 7 tuổi, bố mẹ tặng cho cô bé một món quà mới. Đó là một chú chó bông màu trắng rất xinh. Từ ngày có chó bông, Hoa chẳng ngó ngàng tới bé búp bê nữa. Hoa mang chó bông đi ngủ, đi chơi, quên hẳn cô bé búp bê ở góc tủ tối tăm.

(3) Một hôm, Hoa nằm mơ thấy em búp bê nhỏ của mình khóc thút thít:

- Chị Hoa quên em rồi sao? Em nhớ chị lắm. Hu... hu...

Nghe búp bê khóc, Hoa bật khóc theo. Khi tỉnh giấc, Hoa liền lục tìm búp bê ngay. Cô bé mừng rỡ khi thấy búp bê còn trong góc tủ. Hoa ôm búp bê vào lòng và nói khẽ:

- Tha lỗi cho chị nhé, chúng ta sẽ mãi là bạn!

(4) Hoa giới thiệu búp bê với em chó bông. Từ đó, Hoa chơi với búp bê và chó bông rất vui vẻ, không bỏ quên bạn nào.

(Theo Thư viện Trường Mầm non Hoa Mai)

### 3. Chọn kể 1 – 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.

- GV hướng dẫn cách thực hiện:
  - + Bước 1: HS làm việc cá nhân, nhìn tranh, đọc câu hỏi dưới tranh, nhớ lại nội dung câu chuyện; tập kể đoạn 1 và 2 hoặc đoạn 3 và 4; không phải kể đúng từng câu từng chữ mà GV đã kể (em có thể kể cả câu chuyện nếu có thể).
  - + Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm và góp ý cho nhau.
- Lưu ý:* Với HS chưa thể kể được 2 đoạn, GV chỉ yêu cầu kể một đoạn em thích hoặc em nhớ nhất.
- GV mời 2 HS xung phong kể trước lớp (mỗi em kể 2 đoạn – kể nối tiếp đến hết câu chuyện). Cả lớp nhận xét, GV động viên, khen ngợi.

- GV nêu câu hỏi để HS trả lời: Em học được bài học gì từ câu chuyện trên? Những đồ chơi cũ em vẫn giữ hay cho các em nhỏ khác?
- Một số HS trả lời.

### VẬN DỤNG

**Kể về bạn Hoa trong câu chuyện *Búp bê biết khóc* cho người thân nghe.**

GV yêu cầu HS về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe.

### CỦNG CỐ

- GV yêu cầu HS nhắc lại những nội dung đã học. GV tóm tắt lại những nội dung chính. Sau bài 23, các em đã:
  - + Biết được cách thức chơi trò chơi *Rồng rắn lên mây*.
  - + Viết được chữ viết hoa *M* (kiểu 1) và câu ứng dụng.
  - + Nghe – kể được câu chuyện *Búp bê biết khóc*.
- HS nêu ý kiến về bài học (hiểu hay chưa hiểu, thích hay không thích, cụ thể ở những nội dung hay hoạt động nào). GV tiếp nhận ý kiến phản hồi của HS về bài học.
- GV nhận xét, khen ngợi, động viên HS.
- Khuyến khích HS thực hành giao tiếp ở nhà.